

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX  
V/v thực hiện Nghị quyết  
số 39/2025/NQ-HĐND  
ngày 10/12/2025 của HĐND  
tỉnh Đồng Nai

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XVII;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai Quy định chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng công tác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND);

Tiếp theo Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND và đề công tác triển khai thực hiện giải quyết chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh được thống nhất, theo đúng quy định, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

**1. Về chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước (trước sắp xếp):**

Thực hiện giải quyết chế độ cho những trường hợp chưa được hưởng chính sách do không thuộc đối tượng áp dụng tại Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai: Được áp dụng theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND từ ngày **01/7/2025 đến ngày 31/12/2025**.

Từ ngày **01/01/2026** trở đi thực hiện thống nhất về đối tượng áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND. Theo đó, giữ nguyên số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã **hiện có trước ngày 01/7/2025**, cụ thể như sau:

Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã, cụ thể: Loại I là **14** người, loại II là **12** người, loại III là **10** người. Trường hợp sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (01/7/2025), người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ hưu, thôi việc... thì **giữ nguyên số lượng người làm việc hiện có và không thực hiện bổ sung thêm cho đến khi có quy định mới của Trung ương**.

**Ví dụ:** Trước ngày 01/7/2025 xã A (loại 1) có người 14 người hoạt động không chuyên trách, đến ngày 31/01/2025 còn 10 người hoạt động không chuyên trách, thì tiếp tục giữ nguyên số lượng 10 người và không bổ sung thêm (cho đủ 14 người), kể cả trong 10 người còn lại sẽ có người được tiếp nhận vào công chức (nếu đủ điều kiện) hoặc thôi việc... cho đến khi Chính phủ ban hành quy định mới về người hoạt động không chuyên trách.

## **2. Về thực hiện chế độ, chính sách:**

a) Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: Thực hiện mức phụ cấp theo khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

- Đối với trường hợp những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đang hưởng phụ cấp theo trình độ đào tạo, căn cứ thời gian chuyển xếp mức phụ cấp trước đó làm cơ sở để xem xét để nâng lên 1 bậc tiếp theo (đủ 05 năm).

- Đối với trường hợp thay đổi trình độ đào tạo, căn cứ thời điểm cấp bằng, xem xét chuyển xếp mức phụ cấp theo trình độ đào tạo tương ứng và tính thời gian để điều chỉnh lên bậc tiếp theo.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: Thực hiện mức phụ cấp theo khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong độ tuổi lao động, ngoài việc hưởng phụ cấp theo quy định (1,58 x mức lương cơ sở/người/tháng hoặc 2,0 x mức lương cơ sở/người/tháng), trong trường hợp có trình độ đào tạo thì được hỗ trợ thêm cho bằng với mức lương bậc 1 (không xem xét điều chỉnh lên bậc 2) tương ứng với trình độ đào tạo (đại học được hưởng mức phụ cấp hệ số 2,34 x mức lương cơ sở/người/tháng; cao đẳng được hưởng mức phụ cấp hệ số 2,1 x mức lương cơ sở/người/tháng; trung cấp được hưởng mức phụ cấp hệ số 1,86 x mức lương cơ sở/người/tháng).

### **Ví dụ:**

(1) Đối với thôn, tổ dân phố có mức phụ cấp 1,58:

Bí thư chi bộ được hưởng phụ cấp là 1,58 x mức lương cơ sở/người/tháng, nếu có trình độ:

+ Đại học được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,76; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,76 = 2,34$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Cao đẳng được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,52; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,52 = 2,10$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Trung cấp được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,28; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,28 = 1,86$  mức lương cơ sở/người/tháng.

Mức phụ cấp như trên dùng để đóng bảo hiểm xã hội.

(2) Đối với thôn, tổ dân phố có mức phụ cấp 2,0:

Trưởng thôn được hưởng phụ cấp là 2,0 x mức lương cơ sở/người/tháng, nếu có trình độ:

+ Đại học được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,34; như vậy mức phụ cấp của Trưởng thôn là:  $2,0 + 0,34 = 2,34$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Cao đẳng được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,10; như vậy mức phụ cấp của Trưởng thôn là:  $2,0 + 0,10 = 2,10$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Đối với trung cấp (do trình độ trung cấp hưởng 1,86, thấp hơn 2,0) do đó mức phụ cấp đối với trung cấp là 2,0 mức lương cơ sở/người/tháng.

Mức phụ cấp như trên dùng để đóng bảo hiểm xã hội. Về mức đóng cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Đối với người đã nghỉ hưu hoặc ngoài độ tuổi lao động có trình độ đào tạo được hưởng mức phụ cấp như sau:

(1) Đối với thôn, tổ dân phố có mức phụ cấp 1,58:

+ Đại học được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,38; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,38 = 1,96$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Cao đẳng được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,26; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,26 = 1,84$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Trung cấp được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,14; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $1,58 + 0,14 = 1,72$  mức lương cơ sở/người/tháng.

Mức phụ cấp như trên không dùng để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

(2) Đối với thôn, tổ dân phố có mức phụ cấp 2,0:

+ Đại học được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,17; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $2,0 + 0,17 = 2,17$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Cao đẳng được hỗ trợ thêm hệ số bằng 0,05; như vậy mức phụ cấp Bí thư chi bộ là:  $2,0 + 0,05 = 2,05$  mức lương cơ sở/người/tháng.

+ Đối với trung cấp (do trình độ trung cấp hưởng 1,86, thấp hơn 2,0) do đó mức phụ cấp đối với trung cấp là 2,0 mức lương cơ sở/người/tháng.

Mức phụ cấp như trên không dùng để đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

### **3. Về chế độ kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách**

a) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được hưởng chế độ kiêm nhiệm khi việc kiêm nhiệm giảm được ít nhất 01 người trong số lượng người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được giao theo quy định. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất. Đồng thời việc kiêm nhiệm đảm bảo phù hợp tình hình thực tế ở địa phương.

Khuyến khích thực hiện kiêm nhiệm đối với người có trình độ đào tạo, trong độ tuổi lao động theo quy định.

b) Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã (nếu có) hoặc người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố khi kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% chức danh kiêm nhiệm (*bằng 1,7 x mức lương cơ sở/tháng khi kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên cấp xã; bằng 1,58 x mức lương cơ sở/tháng khi kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; bằng 1,2 x mức lương cơ sở/tháng khi kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND; 500 ngàn đồng/người/tháng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND*). Thời gian hưởng phụ cấp kiêm nhiệm được tính kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm.

Phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hỗ trợ thôi việc (nếu có).

#### 4. Về hỗ trợ thôi việc

a) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nghỉ việc kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hoặc do sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quyết định của cấp có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế.

Theo đó, người hoạt động không chuyên trách ở **cấp xã nghỉ việc** từ ngày **01/7/2025** đến ngày **31/5/2026<sup>1</sup>** hoặc người hoạt động không chuyên trách ở **thôn, tổ dân phố nghỉ việc** do sắp xếp thôn, tổ dân phố: Thuộc đối tượng áp dụng chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách ở **cấp xã (nếu có), ở thôn, tổ dân phố** trên địa bàn tỉnh Đồng Nai khi **nghỉ việc không do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính** được hỗ trợ thôi việc 01 lần, cứ mỗi năm công tác được hỗ trợ một tháng mức phụ cấp hiện hưởng của chức danh đang đảm nhận (không bao gồm mức phụ cấp kiêm nhiệm). Theo đó, nguyên tắc tính như sau: Nếu thời gian công tác dưới 6 tháng được tính 0,5 năm (*trương ứng với ½ mức phụ cấp hàng tháng hiện hưởng*), nếu từ đủ 6 tháng trở lên tính tròn 1 năm.

**Ví dụ:** Trưởng thôn (có mức phụ cấp 1,58) làm việc từ tháng 3/2018 đến hết tháng 12/2025 nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân (không do sắp xếp thôn, tổ dân phố) không được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, nhưng được hưởng chính sách hỗ trợ thôi việc theo quy định

<sup>1</sup> Khoản 4 Kết luận 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định: "...*nguyên cứu lộ trình kéo dài việc sử dụng người không chuyên trách phù hợp với thời điểm sắp xếp lại thôn, tổ dân phố (trước ngày 31/5/2026)*".

của tỉnh với tổng số năm công tác là 7 năm 9 tháng (tính tròn 8 năm), cụ thể như sau:  $(1,58 \times 2,34) + 8 = 29,577$  ngàn đồng.

c) Trường hợp người hoạt động không chuyên trách được tiếp nhận vào công chức, viên chức thì không được hưởng hỗ trợ thôi việc theo chính sách của tỉnh tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND.

d) Trường hợp người hoạt động không chuyên trách thôi việc, nghỉ việc trước ngày Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành (**ngày 01/01/2026**) nếu chưa được hưởng chế độ, chính sách nào của Trung ương, của tỉnh thì được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật tại thời điểm nghỉ, thôi việc. Mức tính phụ cấp được hưởng để giải quyết chế độ, chính sách áp dụng tại thời điểm nghỉ, thôi việc.

Trường hợp tại thời điểm nghỉ, thôi việc pháp luật không có quy định về chính sách hỗ trợ thôi việc thì không được hưởng chế độ hỗ trợ nghỉ, thôi việc.

## **6. Về thẩm quyền thực hiện**

Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện việc chuyển xếp mức phụ cấp và quyết định thay đổi trình độ đào tạo, quyết định thôi việc, hỗ trợ thôi việc và thực hiện các chế độ, chính sách khác (kể cả những trường hợp đã được phân công, bố trí công tác tại các tổ chức Đảng, đoàn thể thuộc cấp xã) theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản này.

Trên đây là một số nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND, UBND tỉnh đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KTNS, KGVX. (LP)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**